

H N X

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
THANH TRÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 83 /QĐ-XP HC

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2025



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHÁNH THANH TRA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);*

*Căn cứ Điều 10 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP);*

*Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 05/BB-VP HC lập ngày 08/4/2025;*

*Căn cứ Quyết định số: 01/QĐ-GQXP ngày 10/3/2025 của Chánh Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức vi phạm: Tổng công ty cổ phần Sông Hồng (Tổng công ty)

Địa chỉ trụ sở chính: Số 70, phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp: 2600104283; ngày cấp: ngày 02/6/2010 (lần đầu); ngày 15/10/2024 (thay đổi lần thứ 8); nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Đặng Minh Quang

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật (Tổng công ty không công bố thông tin (CBTT) trên hệ thống CBTT của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) đối với





các tài liệu: Báo cáo tài chính (BCTC) quý 2, quý 3, quý 4 năm 2022; BCTC quý 1, quý 2, quý 3, quý 4 năm 2023; BCTC quý 1, quý 2, quý 3, quý 4 năm 2024; BCTC kiểm toán năm 2024; Báo cáo tình hình quản trị công ty (QTCT) bán niên năm 2022; Báo cáo thường niên năm 2022, năm 2023; Giải trình ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC kiểm toán năm 2022, năm 2023; Giải trình kết luận soát xét của kiểm toán không phải là kết luận chấp nhận toàn phần đối với BCTC soát xét bán niên năm 2022, bán niên năm 2023; Giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp bị lỗ và thay đổi 10% so với cùng kỳ năm trước đối với các kỳ báo cáo: Năm 2022, năm 2023, bán niên năm 2022, bán niên năm 2023; CBTT không đúng thời hạn theo quy định trên hệ thống CBTT của UBCKNN và HNX đối với các tài liệu: BCTC soát xét bán niên năm 2023 và bán niên năm 2024; BCTC kiểm toán năm 2022, năm 2023);

- Công bố thông tin không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật (Tại Báo cáo tình hình QTCT năm 2023 và năm 2024, Tổng công ty không trình bày thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) độc lập/thành viên HĐQT không điều hành, thông tin về cuộc họp của Ban Kiểm soát theo mẫu Báo cáo tình hình QTCT ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán).

### 3. Quy định tại:

- Điểm a khoản 4 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;
- Điểm b khoản 3 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm hành chính nhiều lần, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm hành chính đã tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chính, quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

- Phạt tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật;

- Phạt tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) đối với hành vi công bố thông tin không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật.

Tổng số tiền phạt: 145.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không có.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3. Quyết định này được:**

1. Giao cho ông Đặng Minh Quang là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổng công ty cổ phần Sông Hồng phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Tổng công ty cổ phần Sông Hồng không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Tổng công ty cổ phần Sông Hồng phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực I, địa chỉ: Số 18 đường Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số: 7111 của Kho bạc Nhà nước Khu vực I trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Tổng công ty cổ phần Sông Hồng có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực I để thu tiền phạt.

3. Gửi cho bà Ngô Thu Trang – Chuyên viên, Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch (để báo cáo);
- Chánh Thanh tra (để báo cáo);
- Ban GSĐC (để biết);
- SGDCK HN (để biết);
- Lưu: VT, HS (09b).

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Nguyễn Thị Hồng Nhung**

